

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2 445** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **17** tháng **4** năm **2013**

TRƯỞNG TỔ CHỨC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CÔNG VĂN BẢN

CV Số: **4.82**

ngày **18** tháng **4** năm **2013**

chức vụ: **.....**

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Thông tin công nghiệp và thương mại**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 373/2013/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin công nghiệp và thương mại và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Thông tin công nghiệp và thương mại (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Công Thương có chức năng thu thập, tổng hợp, phân tích và cung cấp thông tin về kinh tế, công nghiệp, thương mại, thị trường, thương nhân phục vụ quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, các cơ quan Đảng, Nhà nước và tổ chức kinh tế theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động có thu có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp một phần kinh phí hoạt động thường xuyên và tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên từ các nguồn khác theo quy định của Nhà nước.

Trung tâm Thông tin công nghiệp và thương mại có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Vietnam Industry and Trade Information Centre; Tên viết tắt: **VITIC**.

Trụ sở chính tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, tham gia xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch thu thập, tổng hợp thông tin chiến lược, quy hoạch, các chương trình, dự án, đề án về thông tin, kinh tế, công nghiệp, thương mại, thị trường, thương nhân trong và ngoài nước (kể cả các dự án, đề án đầu tư phát triển nâng cao kỹ thuật, nghiệp vụ) và cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

2. Tổ chức điều tra, thu thập và vận hành hệ thống thu thập thông tin; phân tích, tổng hợp, dự báo ngắn hạn, trung hạn về kinh tế công nghiệp và thương mại; cung cấp thông tin cho các đơn vị trong Bộ và Lãnh đạo Bộ về tình hình, diễn biến, xu hướng phát triển kinh tế, ngành công nghiệp, thương mại, thị trường, tiêu dùng, cơ cấu và thị hiếu tiêu dùng, các mặt hàng xuất nhập khẩu quan trọng của Việt Nam và thế giới; đề xuất các biện pháp, giải pháp, chính sách về công nghiệp, thương mại và thị trường;

3. Phối hợp với các Sở Công Thương, Trung tâm xúc tiến thương mại trong việc điều tra, thu thập, xử lý, phân tích, dự báo và cung cấp thông tin về kinh tế, công nghiệp, thương mại phục vụ quản lý nhà nước, nhu cầu của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

4. Xây dựng, vận hành và phát triển hệ thống thông tin về kinh tế, công nghiệp và thương mại ngành Công Thương (cơ sở dữ liệu quốc gia kinh tế công nghiệp và thương mại, cơ sở dữ liệu ngành cơ khí, hệ thống chỉ số giá xuất nhập khẩu, chỉ số thống kê của ngành Công Thương, thông tin thương mại, thị trường, mậu dịch biên giới, mặt hàng, thương nhân nước ngoài) theo phân công của Bộ và quy định của pháp luật;

5. Đề xuất các biện pháp, giải pháp, quy định quản lý nhà nước về thông tin kinh tế công nghiệp và thương mại; các chính sách, biện pháp quản lý Nhà nước đảm bảo phát triển và giữ vững an ninh kinh tế theo phân công của Bộ và quy định của pháp luật;

6. Thông tin, phổ biến, tuyên truyền, xuất bản, phát hành các ấn phẩm báo chí, bản tin chuyên môn, chuyên ngành kinh tế công nghiệp, thương mại, thị trường phục vụ quản lý nhà nước của ngành Công Thương và các tổ chức kinh tế theo quy định của pháp luật; tham gia tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, triển lãm, hội chợ, quảng cáo thương mại, phát triển thương mại điện tử theo phân công của Bộ và quy định của pháp luật;

7. Tư vấn, thông tin dự báo về kinh tế, thương mại, thị trường, tìm kiếm

cơ hội đầu tư, kinh doanh thuộc ngành Công Thương cho các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có nhu cầu theo quy định của pháp luật;

8. Tổ chức nghiên cứu và triển khai nhiệm vụ khoa học công nghệ, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật về hoạt động thông tin, thống kê kinh tế, công nghiệp, thương mại; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thông tin kinh tế công nghiệp, thương mại và đầu tư theo phân công của Bộ và quy định của pháp luật;

9. Tham gia Tổ điều hành thị trường trong nước, Tổ điều hành xuất nhập khẩu, Hội đồng Tư vấn thông tin của Bộ theo phân công của Bộ và quy định của pháp luật;

10. Tổng hợp, lập báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất, đánh giá tình hình hoạt động hoạt động thông tin, thống kê kinh tế, công nghiệp, thương mại theo quy định của Bộ;

11. Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ;

12. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực hoạt động thông tin, thống kê kinh tế, công nghiệp, thương mại của Trung tâm theo phân công của Bộ và quy định của pháp luật;

13. Xây dựng và thực hiện Chương trình cải cách hành chính của Trung tâm theo mục tiêu và nội dung Chương trình cải cách hành chính của Bộ;

14. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, viên chức thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ về thi đua, khen thưởng, kỷ luật, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức, viên chức thuộc Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ;

15. Quản lý tài chính, tài sản được giao, tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật;

16. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Công Thương giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Văn phòng;
2. Phòng Tài chính - Kế toán;
3. Phòng Thông tin kinh tế và dự báo Công Thương;
4. Phòng Tin Thương mại và hội nhập quốc tế;
5. Phòng Thông tin chính sách Công Thương;
6. Phòng Nghiên cứu, tư vấn chính sách tiêu dùng;
7. Trung tâm tích hợp thông tin và thống kê;

8. Phòng Dự án Thương mại điện tử;
9. Tạp chí Doanh nghiệp và Thương mại (các Bản tin: Thị trường ngoại thương; Thương nghiệp thị trường Việt Nam);
10. Bản tin Thị trường - giá cả, vật tư;
11. Xí nghiệp In;
12. Chi nhánh Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại tại thành phố Đà Nẵng;
13. Chi nhánh Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại tại thành phố Hồ Chí Minh.

Tạp chí Doanh nghiệp và Thương mại, Chi nhánh Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại tại thành phố Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh có con dấu và tài khoản riêng để giao dịch theo quy định của pháp luật.

Việc thành lập, sáp nhập hoặc giải thể các đơn vị thuộc Trung tâm do Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét và quyết định theo đề nghị của Giám đốc.

Điều 4. Lãnh đạo Trung tâm

1. Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại có:

a) Hội đồng quản lý.

Việc thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản lý Trung tâm do Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định.

b) Giám đốc và các Phó Giám đốc.

Giám đốc và các Phó Giám đốc do Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

2. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm xây dựng và trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý Trung tâm. Giám đốc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Trung tâm, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm theo phân cấp quản lý của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

3. Giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật cán bộ cấp phòng hoặc tương đương thuộc Trung tâm.

4. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm; Phó Giám đốc chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2975/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng Cục trưởng, Cục trưởng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Các Đ/c Thứ trưởng;
- Đảng ủy Bộ Công Thương;
- Công đoàn, Đoàn TNCS HCM
Cơ quan Bộ Công Thương;
- Công đoàn Công Thương Việt Nam;
- Đảng ủy Khối công nghiệp TP. Hà Nội;
- Đảng ủy Khối công nghiệp TP. Hồ Chí Minh;
- Đảng ủy Khối thương mại TP. Hồ Chí Minh;
- Các cơ quan có liên quan;
- Lưu: VT, TCCB.



Vũ Huy Hoàng